

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Bùi Trọng Danh**

*Thẩm phán:* Ông **Trần Minh Long**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Phan Trung Hậu**

Ông **Nguyễn Phi Hùng**

Bà **Lê Thị Ngọc Oanh**

***- Thư ký phiên toà:*** Bà **Hồ Quỳnh Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Đà Nẵng tham gia phiên toà:*** Bà **Ngô Thị Bích Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T**, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1998 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã P, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Số xx H, phường K, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án, tiền sự: Chưa; Con ông Lê Văn T (s) và bà Dương Thị D (s); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo hiện đang bị tạm giam từ ngày 06/3/2018. Có mặt tại phiên toà.

- Luật sư Nguyễn Thành Đá – Công ty Luật TNHH HTV Sông Gianh, Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo Dương Văn Tuấn theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

***- Người bị hại:***

Dương Thị Hải Y – Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1998; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, Xã C, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Số x C, phường K, quận Cẩm Lệ,

thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Hương Xuân L – Sinh năm 1968; Nơi cư trú: Số Số x C, phường K, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Phạm Thị M – Sinh năm 1964; Nơi cư trú: Số x C, phường K, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Dương Thị L – Sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã P, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Số xx H, phường K, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

Phan Văn Hòa – Sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Dương Thị D – Sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng tháng 03/2017 giữa Dương Văn T và chị Ngô Thị Hải Y có quan hệ tình cảm với nhau. Quá trình quen nhau thì giữa T và Y có nhiều mâu thuẫn. Cụ thể:

Khoảng 21 giờ ngày 25/12/2017, T và Y đang đi chơi thì T phát hiện có hai số điện thoại nhắn tin đến ĐTDĐ của Y với nội dung tán tỉnh nên T tức giận và giữ điện thoại Y để kiểm tra. Khoảng 09 giờ ngày 26/12/2017, khi T đang ở phòng trọ thì có hai số điện thoại tiếp tục nhắn tin đến điện thoại của Y, thấy vậy T nhắn tin lại và bấm nghe cuộc gọi đến thì nghe giọng nam thanh niên, T có hỏi ai đó thì nam thanh niên chửi T, T tức giận đập điện thoại của Y xuống nền nhà làm bể màn hình trong và ngoài, thấy điện thoại đã hỏng nên T vứt vào thùng rác trước phòng trọ. Khoảng 19 giờ ngày 27/12/2017, Y nhắn tin yêu cầu T trả lại điện thoại nếu không sẽ báo Công an, do đó mâu thuẫn giữa hai người gay gắt hơn. Sáng ngày 28/12/2017, T nảy sinh ý định hủy hoại gương mặt của Y nên khoảng 10 giờ cùng ngày, T mua một chai thủy tinh, bên trong có chứa dung dịch axit với giá 100.000đồng tại đường Điện Biên Phủ, Đà Nẵng rồi mang về phòng trọ cất giấu. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T đến quán internet ở đường Phạm Tứ, Đà Nẵng chơi điện tử, tại đây, T đọc lại tin nhắn mà Y đã

nhấn cho T với nội dung Y sẽ báo Công an xử lý T việc T làm hỏng điện thoại của Y, vì nghĩ rằng Y đã tuyệt tình với mình nên T nảy sinh ý định giết Y cho bõ tức. T viết thư tuyệt mệnh với nội dung mong muốn được chết cùng với Y và đưa con trong bụng Y vì T nghĩ Y đang mang thai. Sau đó, T đến chợ Hòa Khánh mua 01 lọ thuốc diệt cỏ, đến chợ Cẩm Lệ mua một con dao Thái Lan và một bình thủy tinh (loại bình có miệng rộng) còn con dao và lọ thuốc diệt cỏ thì T dùng để tự sát sau khi giết Y, sau đó T pha thêm 100ml nước vào axit. Khoảng 11 giờ ngày 29/12/2017, T cùng với em gái ruột là Dương Thị L cùng bạn trai của L là Phan Văn H đi ăn sáng, xong cả ba cùng về phòng trọ. Tại đây, T nghĩ đến việc đi tìm giết Y. Vì phải điều khiển xe mô tô nên không cầm được bình axit nên T nhờ L đi cùng, T đưa cho L cầm bình thủy tinh đựng axit và nói dối bình này đựng nước hoa quả mang sang cho Y. T mang theo túi xách bên trong có 01 con dao và 01 lọ thuốc diệt cỏ rồi điều khiển xe mô tô BKS 92M1-164.05 chở L đến phía quán T trong khu biệt thự Đảo Nội, Cẩm Lệ để gặp Y. Khi đến nơi, L vẫn ngồi trên xe bấm điện thoại và đưa bình thủy tinh đựng axit cho T, T đặt bình axit xuống đường rồi lấy điện thoại nhắn tin báo Y ra phía sau quán T để nói chuyện. T và Y nói chuyện với nhau được 05 phút thì Y bỏ đi vào quán, thấy vậy, T bất ngờ cầm bình đựng dung dịch axit tạt vào mặt Y, số axit còn lại trong bình T tự đổ vào người của mình, Y bỏ chạy về phía quán T, T lấy dao ra tự đâm vào bụng một nhát, Y và T được đưa đi cấp cứu. Hậu quả: Ngô Thị Hải Y và Dương Văn T đều bị thương tích.

**Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 20/TgT** ngày 05/02/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng, kết luận về thương tích của Ngô Thị Hải Y:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bỏng vùng mặt chiếm khoảng 3% diện tích cơ thể đã được điều trị. Hiện tại để lại sẹo dính, có kéo vùng mắt trái, ảnh hưởng đến vận động mi mắt trái (nhắm mắt không kín).

- Bỏng tay phải, tay trái và mu bàn chân phải chiếm khoảng 4,2% diện tích cơ thể đang lành tạo sẹo.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Ngô Thị Hải Yến là 21%.

**Tại kết luận giám định số 57/C54C(Đ4)** ngày 01/02/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Chất lỏng màu đen trong 02 tuýp nhựa đựng trong túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số NS4A-086397 gửi giám định đều là axit sunfuric ( $H_2SO_4$ )

- Chất lỏng màu xám đen bám dính trên lọ thủy tinh đã vỡ, đựng trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2A-039621 gửi giám định đều là axit sunfuric ( $H_2SO_4$ )

- Axit sunfuric ( $H_2SO_4$ ) vô cơ mạng, gây bỏng, tổn thương cho da và niêm mạc mắt khi tiếp xúc trực tiếp.

**Tại kết luận giám định về việc định giá tài sản** theo Trung cầu định giá số 84/HĐ ĐGTSTTHS ngày 11/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Nẵng, kết luận: Giá trị của chiếc ĐTDĐ OPPO F5, màu vàng của chị Yến theo đề nghị của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đà Nẵng tại Quyết định Trung cầu định giá tài sản số 117/PC45 ngày 17/5/2018 như sau:

1. Chất lượng còn lại 90% (theo đánh giá của Sở thông tin và truyền thông)
2. Giá trị còn lại là 6.291.000đồng

**Tang vật vụ án gồm:**

- 01 túi xách có quai đeo màu nâu diện tích (30x20)cm;
- 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại trắng (đã niêm phong)
- 01 bình thuốc diệt cỏ hiệu GFAXONE bằng nhựa màu xám thể tích 90ml của Công ty TNHH Việt Thắng sản xuất (chưa mở nắp);
- 01 ví da màu đà, bên ngoài có chữ LEVI'S;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu xanh bạc, số khung 0610GY29xxxx, số máy G3D4E313xxx, BKS 92M1-164.xx (Dương Văn T là người đứng tên trên giấy mua bán xe, chưa sang tên);
- 01 bình thủy tinh đã vỡ còn ít dung dịch màu đen bên trong và 02 tuýp nhựa bên trong có 02 que tăm bông thấm dung dịch màu đen (đã niêm phong);
- 01 bức thư gồm 02 trang giấy do Dương Văn T viết.

**Về dân sự:**

Chị Ngô Thị Hải Y yêu cầu Dương Văn T bồi thường 5.000.000đồng tiền viện phí và 6.990.000đồng tiền chị Y mua ĐTDĐ hiệu OPPOF5. Quá trình điều tra, bị cáo T chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội: Giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng, xác định, vì lý do ghen tuông, mâu thuẫn trong tình cảm, bị cáo đã có hành vi đập bể điện thoại của chị Y, khi nảy sinh ý định giết chị Y thì bị cáo đã có hành vi dùng điện thoại gọi Y ra đoạn đường vắng rồi tạt axit vào người chị Y gây hậu quả chị Y bị thương tích 21%; hành vi của bị cáo là đê hèn, chỉ vì mâu thuẫn tình cảm mà đã có những hành vi coi thường của cải, tính mạng của người khác và coi thường pháp luật. Do vậy, bị cáo đã phạm tội “Giết người” theo tình tiết định khung hình phạt là “vì động cơ đê hèn” theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

+ Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm q khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Dương Văn T mức án từ 06 năm đến 08 năm tù đối với tội “Giết người”; Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm s, b, h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Dương Văn T mức án từ 06 tháng đến 12 tháng tù đối với tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt từ 06 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi xách có quai đeo màu nâu diện tích (30x20)cm;
- 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại trắng (đã niêm phong)
- 01 bình thuốc diệt cỏ hiệu GFAXONE bằng nhựa màu xám thể tích 90ml của Công ty TNHH Việt Thắng sản xuất (chưa mở nắp);
- 01 ví da màu đà, bên ngoài có chữ LEVI’S,
- 01 bình thủy tinh đã vỡ còn ít dung dịch màu đen bên trong và 02 tuýp nhựa bên trong có 02 que tăm bông thấm dung dịch màu đen (đã niêm phong);
- 01 bức thư gồm 02 trang giấy do Dương Văn T viết.

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu xanh bạc, số khung 0610GY29xxxx, số máy G3D4E313xxx, BKS 92M1-164.xx của Dương Văn T.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự: buộc bị cáo Dương Văn T phải tiếp tục bồi thường theo quy định của pháp luật cho chị Ngô Thị Hải Y.

+ Về xử lý tang vật: Đại diện VKS đề nghị căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý theo đề nghị của Viện kiểm sát đã được nêu tại bản cáo trạng.

Luật sư Nguyễn Thành Đá bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh, điểm khoản Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Luật sư cho rằng: bị cáo có quan hệ tình cảm với người bị hại nên vì phút ghen tuông nông nổi mà có ý định tước đoạt mạng sống người hại nhưng đã biết dừng lại; xin HĐXX áp dụng Điều 54, Điều 57 BLHS; khi quyết định hình phạt luật sư đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; người bị hại xin bãi nại; hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án và xử bị cáo mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T thừa nhận hành vi như cáo trạng đã kết luận; bị cáo đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử bị cáo mức án thấp để sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và luật sư của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua xem xét lời khai nhận của bị cáo Dương Văn T tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa của Luật sư và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Dương Văn T và Ngô Thị Hải Y có quan hệ tình cảm với nhau, T vì ghen tuông nên đã đập bể điện thoại (vẫn còn giá trị sử dụng) của chị Yến; Tuấn đã nảy sinh ý định giết chị Y và tự sát. Để thực hiện ý đồ của mình, T đã mua axit, mua dao và thuốc diệt cỏ mang đến nơi chị Y làm, gọi chị Y ra đoạn đường vắng rồi tạt axit vào mặt chị Y. Hậu quả, chị Y bị thương tích là 21%. Chị Y không nguy hiểm đến tính mạng là do được cứu chữa kịp thời.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bị cáo có ý thức tước đoạt mạng sống của người bị hại nhưng khi đến gặp người bị hại thì bị cáo chỉ thực hiện hành vi dùng axit để hủy hoại cơ thể người bị hại chứ không thực hiện hành vi giết người nữa. Xét bị cáo nhận thức được hành vi của mình là dùng axit tạt vào mặt người

bị hại là vô cùng nguy hiểm, là hủy hoại tàn khốc đến thân thể của người khác, gây hậu quả người bị hại mang thương tích suốt đời, người bị hại là phụ nữ và thương tích do bị cáo gây ra chủ yếu nằm ở vùng mặt nên có ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống về sau của người bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người”; xét giữa người bị hại và bị cáo có quan hệ tình cảm, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, tuy không gây hậu quả chết người nhưng thương tích mà bị cáo gây ra là ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của người bị hại từ nay về sau; do đó hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “vì động cơ đê hèn” theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự ở giai đoạn phạm tội chưa đạt, tức là hậu quả chết người chưa xảy ra.

Bị cáo chỉ vì ghen tuông với người bị hại mà đã có hành vi chiếm giữ tài sản và hủy hoại tài sản của người bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình; đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác; tuy chưa gây hậu quả chết người nhưng bị cáo có ý định và đã chuẩn bị công cụ để giết người; hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nói riêng và an toàn xã hội nói chung. Do vậy, đối với bị cáo cần phải trừng trị nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có hành vi hủy hoại tài sản của người bị hại rồi nảy sinh ý định giết người bị hại nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.2]. Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tuy bị cáo có ý định giết người nhưng hành vi phạm tội của bị cáo không gây ra hậu quả làm chết người; tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi mình đã thực hiện; bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại được số tiền 5.000.000đồng tại phiên tòa; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm a, b, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự được HĐXX áp dụng để xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4]. Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 123 BLHS, tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả của vụ án; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, HĐXX quyết định xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Về mức hình phạt từ 06 năm đến 08 năm tù theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận thấy là phù hợp. Luận cứ bào chữa của luật sư đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức thấp hơn mức án đề nghị của Viện kiểm sát là không có căn cứ

nên HĐXX không chấp nhận đề nghị của Luật sư bào chữa; xử phạt bị cáo mức án như mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Ngô Thị Hải Y yêu cầu bị cáo Dương Văn T bồi thường tiền viện phí và tiền chi Yến mua ĐTDĐ hiệu OPPOF5 tổng cộng là 19.000.000đồng.

Tại phiên tòa gia đình bị cáo T đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền mà chị Y yêu cầu là 19.000.000đồng. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước cho bị hại số tiền 5.000.000đồng, còn lại 14.000.000đồng buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi xách có quai đeo màu nâu diện tích (30x20)cm;
- 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại trắng (đã niêm phong)
- 01 bình thuốc diệt cỏ hiệu GFAXONE bằng nhựa màu xám thể tích 90ml của Công ty TNHH Việt Thắng sản xuất (chưa mở nắp);
- 01 ví da màu đà, bên ngoài có chữ LEVI'S
- 01 bình thủy tinh đã vỡ còn ít dung dịch màu đen bên trong và 02 tuýp nhựa bên trong có 02 que tăm bông thấm dung dịch màu đen (đã niêm phong);

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu xanh bạc, số khung 0610GY29xxxx, số máy G3D4E313xxx, BKS 92M1-164.xx do Dương Văn T là người đứng tên trên giấy mua bán xe chưa sang tên. Nguồn gốc tài sản này là do bà Dương Thị D, mẹ của bị cáo Dương Văn T và chị Dương Thị L (bị cáo T và chị L là anh em ruột) gởi tiền để 02 con mua xe làm phương tiện sử dụng chung để đi làm, không phải tiền của T, T chỉ là người đại diện để giao dịch mua lại xe cũ chứ chưa sang tên chủ sở hữu cho T. Việc T dùng xe moto 92M1-164.xx đi gây án thì bà D và chị L hoàn toàn không biết, do vậy, HĐXX thấy cần trả lại chiếc xe nói trên cho bà Dương Thị D là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***



## QUYẾT ĐỊNH

**I/ Tuyên bố:** Bị cáo Dương Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản” và “Giết người”;

**1/ Căn cứ điểm khoản 1 Điều 178; Điểm h, i, s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015**

- Xử phạt: Dương Văn T **06 (Sáu) tháng tù** về tội “Hủy hoại tài sản”.

**2/ Căn cứ điểm q khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015;**

- Xử phạt: Dương Văn T **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Giết người”.

**3/ Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt cho cả hai tội, xử phạt Dương Văn T 08 (Tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2018.**

**II/ Về trách nhiệm dân sự và việc bồi thường thiệt hại:** Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Dương Văn T bồi thường cho chị Ngô Thị Hải Y số tiền 19.000.000đồng; đã bồi thường được **5.000.000đồng**; số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường là **14.000.000đồng**.

Trường hợp người có nghĩa vụ thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của BLDS.

**III/ Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46,47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

**1/ Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 túi xách có quai đeo màu nâu diện tích (30x20)cm;
- 01 con dao Thái Lan dài 20cm, cán dao màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại trắng (đã niêm phong)
- 01 bình thuốc diệt cỏ hiệu GFAXONE bằng nhựa màu xám thể tích 90ml của Công ty TNHH Việt Thắng sản xuất (chưa mở nắp);
- 01 ví da màu đà, bên ngoài có chữ LEVI’S;
- 01 bình thủy tinh đã vỡ còn ít dung dịch màu đen bên trong và 02 tuýp nhựa bên trong có 02 que tăm bông thấm dung dịch màu đen (đã niêm phong);

**2/ Trả lại cho bà Dương Thị Diệp:** 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS 92M1-164.xx, màu xanh bạc, số khung 0610GY29xxxx, số máy G3D4E313xxx (Dương Văn T là người đứng tên trên giấy mua bán xe và giấy mua bán xe ghi ngày 10/12/2017 do Dương Văn T đứng tên bên mua (BL 163));

*(Tang vật hiện do Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2018 giữa Công an thành phố Đà Nẵng và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).*

**IV/ Về án phí:** Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

**V/ Án xử công khai sơ thẩm;** bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATPĐN;
- Phòng PC 45- CATPĐN;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
*(Đã Ký)*

**Bùi Trọng Danh**